

Số: 143/2023/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 06 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 138/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Phúc Đ, sinh năm 1997

Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Số 29B, ngõ 17, tổ dân phố số 1, phường T, quận N, thành phố H.

Bị đơn: Chị Dương Thị G, sinh năm 1999

Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Số 29B, ngõ 17, tổ dân phố số 1, phường T, quận N, thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 5, Điểm a, b Khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Phúc Đ và chị Dương Thị G.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Nguyễn Phúc Đ và chị Dương Thị G có hai con chung là: Cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 30/5/2019, cháu Nguyễn Ngọc Thiên H, sinh ngày 07/9/2020. Giao cháu H cho anh Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu H cho chị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Anh Đ, chị G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Phúc Đ và chị Dương Thị G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Phúc Đ tự nguyện nộp cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận anh Đ đã nộp 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm (*Biên lai số AA/2020/0035175 ngày 29/3/2023*), nay chuyển thành án phí. Anh Đ đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội (GCNKH số 48/2018 ngày 07/7/2018)
- Phòng tư pháp UBND quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Trung Lập

